

ĐOÀN TRƯỞNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐHQG-HCM
ĐOÀN KHOA HÓA HỌC

**DANH SÁCH SINH VIÊN THAM GIA HOẠT ĐỘNG
HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2025 - 2026**

- 1. Tên hoạt động: ĐKHH – Tiếp sức kì thi Đợt 1**
- 2. Thời gian tổ chức: 13/12/2025 – 14/01/2026**
- 3. Địa điểm tổ chức: Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM**
- 4. Danh sách sinh viên tham gia:**

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
1	22147005	Đặng Trịnh Tuấn Anh	Hóa học
2	22247055	Huỳnh Đỗ Trúc Lam	Hóa học
3	23247002	Nguyễn Ngọc Tâm An	Hóa học
4	23247003	Nguyễn Ngọc Anh	Hóa học
5	23247004	Trần Gia Bảo	Hóa học
6	23247005	Lê Hồng Ngọc Giang	Hóa học
7	23247011	Trần Quốc Thành	Hóa học
8	23247013	Trần Hùng Vĩ	Hóa học
9	23247021	Tăng Vĩ Kiện	Hóa học
10	23247032	Lê Khánh Hưng	Hóa học
11	23247036	Hà Hồng Anh	Hóa học
12	23247038	Trần Bảo Anh	Hóa học
13	23247039	Trần Ngọc Quốc Anh	Hóa học
14	23247040	Bùi Khắc Lê Bảo	Hóa học
15	23247041	Đào Thái Bảo	Hóa học
16	23247045	Vũ Thị Huyền Chang	Hóa học
17	23247046	Võ Văn Chí	Hóa học
18	23247048	Phùng Lê Minh Cường	Hóa học
19	23247049	Nguyễn Anh Đức	Hóa học
20	23247050	Phạm Thùy Dương	Hóa học
21	23247051	Hoàng Khánh Duyên	Hóa học
22	23247052	Lê Trần Thanh Giang	Hóa học
23	23247054	Lê Thư Hân	Hóa học
24	23247055	Phan Gia Hân	Hóa học
25	23247060	Võ Thảo Hoàn	Hóa học
26	23247064	Nguyễn Quốc Huy	Hóa học

27	23247070	Nguyễn Ái Khanh	Hóa học
28	23247078	Hà Khánh Linh	Hóa học
29	23247086	Trần Khánh Minh	Hóa học
30	23247088	Võ La Hoàng Nam	Hóa học
31	23247097	Nguyễn Thị Tuyết Như	Hóa học
32	23247113	Lưu Phú Thịnh	Hóa học
33	23247120	Nông Duy Tiến	Hóa học
34	23247122	Mai Ngọc Thanh Trúc	Hóa học
35	23247125	Hoàng Tùng	Hóa học
36	23247126	Võ Thị Thanh Tuyền	Hóa học
37	23247127	Phan Ngọc Phương Uyên	Hóa học
38	23247128	Trần Quang Vinh	Hóa học
39	24147004	Nguyễn Ngọc Anh	Hóa học
40	24147012	Nguyễn Ngọc Tường Vy	Hóa học
41	24147015	Trần Ngọc Hoa	Hóa học
42	24147017	Trần Diệp Bảo Ngân	Hóa học
43	24147024	Trần Hữu Thịnh	Hóa học
44	24147040	Yang Đông Như	Hóa học
45	24147049	Phạm Thị Mỹ Anh	Hóa học
46	24147050	Trần Ngọc Bích	Hóa học
47	24147057	Nguyễn Thị Hương Giang	Hóa học
48	24147064	Ngô Sỹ Hoàng	Hóa học
49	24147069	Văn Nguyễn Quỳnh Hương	Hóa học
50	24147076	Huỳnh Tuấn Khôi	Hóa học
51	24147077	Lê Trần Đăng Khôi	Hóa học
52	24147080	Lê Tuấn Kiệt	Hóa học
53	24147083	Nguyễn Hoàng Trúc Linh	Hóa học
54	24147100	Trần Thụy Phương Nhi	Hóa học
55	24147109	Trần Minh Quân	Hóa học
56	24147117	Ngô Tấn Tài	Hóa học
57	24147127	Ngô Thanh Thuý	Hóa học
58	24147135	Trương Phạm Minh Uyên	Hóa học
59	24147143	Phạm Minh Hoàng	Hóa học
60	24147145	Hồ Nữ Thùy Linh	Hóa học
61	24147148	Nguyễn Mai Phương	Hóa học
62	24147152	Hà Gia Huy	Hóa học
63	24247018	Phạm Kim Ánh	Hóa học
64	24247032	Bùi Đoàn Ngọc Gia Hân	Hóa học

65	24247033	Nguyễn Ngọc Gia Hân	Hóa học
66	24247045	Nguyễn Minh Tuấn Anh	Hóa học
67	24247050	Lê Thanh Bảo	Hóa học
68	24247063	Nguyễn Ngọc Nhã Hân	Hóa học
69	24247068	Hà Huy Hoàng	Hóa học
70	24247088	Đàm Thế Long	Hóa học
71	24247091	Nguyễn Khắc Nhật Minh	Hóa học
72	24247097	Bùi Thanh Ngân	Hóa học
73	24247103	Lâm Huỳnh Hòa Nguyên	Hóa học
74	24247105	Nguyễn Thanh Nhân	Hóa học
75	24247120	Cao Quang Thiện	Hóa học
76	24247121	Nguyễn Lê Phước Thiện	Hóa học
77	24247126	Huỳnh Nguyễn Phương Trà	Hóa học
78	24247137	Nguyễn Văn Thảo Việt	Hóa học
79	25147009	Trần Hồng Anh	Hóa học
80	25147015	Nguyễn Mỹ Hà Duyên	Hóa học
81	25147018	Lý Ngọc Hân	Hóa học
82	25147031	Phạm Đình Luân	Hóa học
83	25147039	Lâm Trần Ngọc	Hóa học
84	25147041	Võ Bùi Minh Nguyệt	Hóa học
85	25147043	Nguyễn Huỳnh Bảo Nhi	Hóa học
86	25147045	Phan Lê Phi	Hóa học
87	25147056	Nguyễn Minh Tiến	Hóa học
88	25147065	Nguyễn Ngô Phương Vy	Hóa học
89	25147067	Dương Như Ý	Hóa học
90	25147072	Bùi Cao Nhật Hường	Hóa học
91	25147074	Trần Thị Mộng Kiều	Hóa học
92	25147076	Bùi Thiện Kim Ngân	Hóa học
93	25147085	Bùi Anh Thư	Hóa học
94	25147089	Trần Phạm Gia Tuệ	Hóa học
95	25147090	Nguyễn Giang Cát Tường	Hóa học
96	25147093	Bùi Quang Minh	Hóa học
97	25147094	Nguyễn Châu Yến Minh	Hóa học
98	25147098	Huỳnh Ngọc Ân	Hóa học
99	25147100	Nguyễn Khoa Nhật Anh	Hóa học
100	25147102	Tăng Gia Bảo	Hóa học
101	25147106	Võ Ngọc Bảo Châu	Hóa học
102	25147111	Trần Tuấn Hưng	Hóa học

103	25147129	Trần Thanh Thảo Nguyên	Hóa học
104	25147131	Nguyễn Quỳnh Như	Hóa học
105	25147133	Trần Hoàng Phát	Hóa học
106	25147134	Phạm Quỳnh Thiên Phúc	Hóa học
107	25147136	Trần Đỗ Minh Phương	Hóa học
108	25147141	Lương Thiên Sơn	Hóa học
109	25147142	Huỳnh Vũ Minh Tâm	Hóa học
110	25147145	Trần Hồ Anh Thư	Hóa học
111	25147153	Lê Huỳnh Khánh Vân	Hóa học
112	25147155	Lý Trí Vỹ	Hóa học
113	25187003	Lưu Gia Cần	Sinh Học - Công Nghệ Sinh Học
114	25247003	Hồ Thị Tường An	Hóa học
115	25247004	Lê Thạc Trâm Anh	Hóa học
116	25247007	Nguyễn Thị Trâm Anh	Hóa học
117	25247010	Nguyễn Hoài Bảo	Hóa học
118	25247013	Trần Hồng Đạt	Hóa học
119	25247016	Trần Phan Mai Dung	Hóa học
120	25247018	Trương Ngọc Hân	Hóa học
121	25247019	Nguyễn Thu Hiền	Hóa học
122	25247023	Trần Huy Hoàng	Hóa học
123	25247024	Nguyễn Sinh Hùng	Hóa học
124	25247026	Nguyễn Ngọc Tuấn Khang	Hóa học
125	25247030	Đinh Bảo Long	Hóa học
126	25247033	Bùi Thúy Mai	Hóa học
127	25247036	Nguyễn Triệu Thảo My	Hóa học
128	25247040	Phạm Trương Thanh Ngọc	Hóa học
129	25247042	Võ Hoàng Thảo Nguyên	Hóa học
130	25247045	Hoàng Ngọc Quỳnh Phương	Hóa học
131	25247046	Nguyễn Thị Mai Phương	Hóa học
132	25247047	Phan Thục Quân	Hóa học
133	25247051	Nguyễn Thiên Thanh	Hóa học
134	25247053	Nguyễn Ngọc Minh Thư	Hóa học
135	25247054	Trần Gia Bảo Thy	Hóa học
136	25247058	Huỳnh Quân Tường	Hóa học
137	25247062	Nguyễn Phú Vinh	Hóa học
138	25247064	Võ Ngọc Khánh Vy	Hóa học
139	25247065	Lâm Lý Như Ý	Hóa học
140	25247069	Nguyễn Thị Kim Cương	Hóa học

141	25247072	Lâm Nguyễn Trúc Giang	Hóa học
142	25247077	Nguyễn Thị Kim Ngân	Hóa học
143	25247080	Thái Thị Yến Ni	Hóa học
144	25247085	Bùi Hoàng Thiên	Hóa học
145	25247087	Nguyễn Lê Thanh Thủy	Hóa học
146	25247088	Đặng Chí Tiến	Hóa học
147	25247096	Huỳnh Ngọc Thanh Tuyền	Hóa học
148	25247098	Phạm Vưu Thanh Vy	Hóa học
149	25247101	Hồ Phan Nhựt Anh	Hóa học
150	25247102	Nguyễn Bá Thuấn Anh	Hóa học
151	25247104	Ngô Gia Bảo	Hóa học
152	25247105	Nguyễn Hồ Thiên Bảo	Hóa học
153	25247106	Nguyễn Tiến Đạt	Hóa học
154	25247108	Lê Minh Đức	Hóa học
155	25247111	Tôn Gia Gia	Hóa học
156	25247122	Vương Đăng Huy	Hóa học
157	25247124	Hoàng Đăng Khánh	Hóa học
158	25247131	Ngô Ngọc Ngân	Hóa học
159	25247136	Trần Hoàng Gia Phúc	Hóa học
160	25247142	Phạm Thị Như Quỳnh	Hóa học
161	25247145	Nguyễn Công Thắng	Hóa học
162	25247149	Phan Văn Toàn	Hóa học
163	25247150	Nguyễn Thị Tố Trâm	Hóa học
164	25247154	Thái Lê Vy	Hóa học
165	25247155	Lưu Hoàng Yến	Hóa học
166	22140159	Lê Huỳnh Phương Phúc	Hóa học
167	23140191	Trần Hoàng Sơn	Hóa học
168	23140191	Trần Hoàng Sơn	Hóa học
169	23140191	Trần Hoàng Sơn	Hóa học
170	24140001	Thân Tú Đan	Hóa học
171	24140001	Thân Tú Đan	Hóa học
172	24140007	Đào Trọng Nhân	Hóa học
173	24140008	Trần Huỳnh Gia Bảo	Hóa học
174	24140009	Dương Quốc Đạt	Hóa học
175	24140010	Vũ Hồng Diệp	Hóa học
176	24140011	Lê Thùy Dương	Hóa học
177	24140018	Hà Ngọc Lan Khanh	Hóa học
178	24140020	Trương Tấn Khôi	Hóa học

179	24140023	Hồ Uyển Minh	Hóa học
180	24140026	Nguyễn Ngọc Trúc Ngân	Hóa học
181	24140027	Trần Thảo Nguyên	Hóa học
182	24140030	Nguyễn Ngọc Minh Quân	Hóa học
183	24140033	Nguyễn Thị Thu Thủy	Hóa học
184	24140034	Nguyễn Đức Toàn	Hóa học
185	24140035	Nguyễn Quốc Toàn	Hóa học
186	24140038	Võ Minh Trúc	Hóa học
187	24140039	Bùi Huỳnh Ngọc Tuyết	Hóa học
188	24140043	Đặng Thanh Bình	Hóa học
189	24140044	Trần Ngọc Châu	Hóa học
190	24140045	Chu Nguyên Chương	Hóa học
191	24140047	Bùi Hữu Đức	Hóa học
192	24140048	Nguyễn Hoàng Vũ Duy	Hóa học
193	24140049	Nguyễn Bảo Giang	Hóa học
194	24140051	Phạm Gia Hân	Hóa học
195	24140052	Lữ Minh Khôi	Hóa học
196	24140055	Nguyễn Hoài Nam	Hóa học
197	24140062	Nguyễn Ngọc Phương Uyên	Hóa học
198	24140064	Huỳnh Tú Anh	Hóa học
199	24140066	Lê Trần Nhật Anh	Hóa học
200	24140067	Phạm Thị Mai Anh	Hóa học
201	24140075	Đào Thị Như Bình	Hóa học
202	24140079	Nguyễn Hoàng Hạnh Châu	Hóa học
203	24140080	Trương Hoàng Bảo Châu	Hóa học
204	24140084	Bùi Tấn Đạt	Hóa học
205	24140086	Huỳnh Gia Đạt	Hóa học
206	24140090	Văn Sỹ Thành Đạt	Hóa học
207	24140094	Nguyễn Lê Phương Dung	Hóa học
208	24140095	Lương Bá Dũng	Hóa học
209	24140096	Mai Tiến Dũng	Hóa học
210	24140102	Nguyễn Hương Giang	Hóa học
211	24140104	Lê Trần Nữ Bảo Hân	Hóa học
212	24140111	Nguyễn Minh Hiền	Hóa học
213	24140112	Lê Gia Hoàng	Hóa học
214	24140116	Lê Nguyên Hưng	Hóa học
215	24140125	Võ Đăng Huy	Hóa học
216	24140126	Phan Minh Hy	Hóa học

217	24140127	Nguyễn Lã Vy Kha	Hóa học
218	24140131	Đặng Anh Khoa	Hóa học
219	24140136	Nguyễn Thành Khoa	Hóa học
220	24140142	Trần Đăng Khôi	Hóa học
221	24140147	Đỗ Thị Kiều Lam	Hóa học
222	24140154	Trần Phương Linh	Hóa học
223	24140155	Trần Thị Đài Loan	Hóa học
224	24140160	Nguyễn Thị Mỹ Luyến	Hóa học
225	24140161	Phan Ngọc Cẩm Ly	Hóa học
226	24140162	Đào Công Lý	Hóa học
227	24140163	Châu Nhật Minh	Hóa học
228	24140165	Hoàng Đỗ Đức Minh	Hóa học
229	24140170	Hồ Lâm Ngân	Hóa học
230	24140171	Phạm Thùy Ngân	Hóa học
231	24140172	Quách Phụng Nghi	Hóa học
232	24140174	Bùi Thị Thảo Nguyên	Hóa học
233	24140175	Nguyễn Hạnh Nguyên	Hóa học
234	24140176	Trần Khôi Nguyên	Hóa học
235	24140178	Nguyễn Võ Minh Nguyệt	Hóa học
236	24140179	Chung Bảo Nhi	Hóa học
237	24140180	Nguyễn Ngọc Yến Nhi	Hóa học
238	24140183	Nguyễn Ngọc An Nhiên	Hóa học
239	24140185	Nguyễn Hoàng Phát	Hóa học
240	24140186	Thái Minh Phi	Hóa học
241	24140188	Trương Thanh Phong	Hóa học
242	24140193	Nguyễn Phương Hoàng Phúc	Hóa học
243	24140207	Cô Hoài Thịnh	Hóa học
244	24140208	Lê Ngọc Minh Thư	Hóa học
245	24140209	Nguyễn Ngọc Lan Thư	Hóa học
246	24140210	Quách Trần Minh Thuận	Hóa học
247	24140212	Đặng Trần Thủy Tiên	Hóa học
248	24140213	Nguyễn Thị Tiền	Hóa học
249	24140214	Lê Phương Tính	Hóa học
250	24140216	Dương Thị Phương Trang	Hóa học
251	24140217	Nguyễn Thị Thùy Trang	Hóa học
252	24140230	Trần Thanh Tùng	Hóa học
253	24140235	Trần Lê Minh Vương	Hóa học
254	24140241	Lý Phụng Yến	Hóa học

255	24150214	Võ Quỳnh Thy	Sinh Học - Công Nghệ Sinh Học
256	24180047	Nguyễn Thị Tường Vy	Sinh Học - Công Nghệ Sinh Học
257	24180066	Trịnh Dũng Uyên	Sinh Học - Công Nghệ Sinh Học
258	24180070	Nguyễn Thị Minh Anh	Sinh Học - Công Nghệ Sinh Học
259	24180094	Phạm Lưu Quỳnh Giang	Sinh Học - Công Nghệ Sinh Học
260	24180096	Lưu Nguyễn Phương Hà	Sinh Học - Công Nghệ Sinh Học
261	24180220	Nguyễn Thị Tường Vy	Sinh Học - Công Nghệ Sinh Học
262	25140006	Nguyễn Hoàng Gia Phúc	Hóa học
263	25140028	Phan Ngọc Hân	Hóa học
264	25140030	Lê Thẩm Hằng	Hóa học
265	25140037	Phạm Thị Thu Huyền	Hóa học
266	25140041	Nguyễn Phương Linh	Hóa học
267	25140044	Nguyễn Ngọc Xuân Mai	Hóa học
268	25140050	Võ Xuân Nhi	Hóa học
269	25140051	Nguyễn Thị Minh Như	Hóa học
270	25140053	Đặng Đông Phát	Hóa học
271	25140056	Châu Đình Quốc Phú	Hóa học
272	25140061	Nguyễn Thị Thanh Sang	Hóa học
273	25140064	Hoàng Minh Thư	Hóa học
274	25140068	Nguyễn Ngọc Thanh Thy	Hóa học
275	25140079	Phan Tường Vy	Hóa học
276	25140086	Bùi Quang Bảo	Hóa học
277	25140096	Lê Linh Xuân Hào	Hóa học
278	25140116	Ma Quỳnh Phương Nga	Hóa học
279	25140124	Huỳnh Thị Thảo Như	Hóa học
280	25140125	Võ Thị Quỳnh Như	Hóa học
281	25140132	Nguyễn Đức Tài	Hóa học
282	25140142	Dương Kiều Vy	Hóa học
283	25140152	Ngô Vũ Kiều Ân	Hóa học
284	25140159	Trần Quốc Bảo	Hóa học
285	25140165	Hoàng Lý Quốc Đạt	Hóa học
286	25140166	Nguyễn Thành Đạt	Hóa học
287	25140170	Nguyễn Trung Hoàng	Hóa học
288	25140173	Huỳnh Nhật Huy	Hóa học
289	25140175	Trần Gia Huy	Hóa học
290	25140183	Phan Hoàng Linh	Hóa học
291	25140186	Trần Hoài Nam	Hóa học
292	25140197	Đỗ Lê Đức Phát	Hóa học

293	25140201	Ngô Thiên Phúc	Hóa học
294	25140205	Hồng Bội San	Hóa học
295	25140209	Lê Văn Thật	Hóa học
296	25140221	Nguyễn Thị Thu Vân	Hóa học
297	25140229	Nguyễn Lê Minh	Hóa học
298	25140230	Huỳnh Lê Khả Ái	Hóa học
299	25260007	Hà Mỹ Duyên	Vật Lý - Vật Lý Kỹ Thuật

Danh sách gồm có **299** sinh viên./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 01 năm 2026

TM. BCH ĐOÀN KHOA HÓA HỌC
BÍ THƯ

Người lập bảng

Võ Nhật Minh Khôi

Huỳnh Tấn Định